|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NĐ-CP **DỰ THẢO 2** | *Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025* |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, trình tự, thủ tục xử lý chuyền hướng tại cộng đồng, biện pháp giám sát điện tử và tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên phạm tội**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 85/2025/QH15;*

*Căn cứ Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi , bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14, Luật số 86/2025/QH15;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng Hình sự số 101/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 02/2021/QH15, Luật số 99/2025/QH15*

*Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, trình tự, thủ tục xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, biện pháp giám sát điện từ và tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên phạm tội**.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết Điều 40, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 50, Điều 73, Điều 75, Điều 76, Điều 77, Điều 80, Điều 81, Điều 82, Điều 84, Điều 86, Điều 87, Điều 89, Điều 91, Điều 139, Điều 173 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với:

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng; người chưa thành niên là bị can, bị cáo; người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương (gọi chung là người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng).

2. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng, biện pháp giám sát điện tử và thực hiện hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

**Điều 3. Nguyên tắc**

1. Thực hiện đúng quy định của Nghị định này và quy định pháp luật khác có liên quan; bảo đảm sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng; người chưa thành niên là bị can, bị cáo; người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng. Bảo đảm hiệu lực của quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng và biện pháp ngăn chặn giám sát điện tử.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng; người chưa thành niên là bị can, bị cáo; người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm và vi phạm pháp luật.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng; người chưa thành niên là bị can, bị cáo; người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**.**

4.Bảo đảm giữ bí mật cá nhân trong thực hiện các biện pháp xử lý chuyển hướng và tái hòa nhập cộng đồng.

**Điều 4. Kinh phí, chi phí trong thực hiện các biện pháp xử lý chuyển hướng, tổ chức thi hành biện pháp giám sát điện tử, tái hòa nhập cộng đồng**

1. Kinh phí thực hiện cho tổ chức thi hành biện pháp giám sát điện tử, tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, chi phí đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho người làm công tác xã hội, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, người được chỉ định giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng được trích từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động xây dựng dự toán chi ngân sách cho các hoạt động tại khoản 1 Điều này, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tiễn ở từng địa phương.

**Chương II**

**THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ CHUYỂN HƯỚNG**

**TẠI CỘNG ĐỒNG**

**Điều 5. Các biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Các biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng gồm:

a) Khiển trách;

b) Xin lỗi bị hại;

c) Bồi thường thiệt hại;

d) Giáo dục tại xã, phường, đặc khu;

đ) Quản thúc tại gia đình;

e) Hạn chế khung giờ đi lại;

g) Cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới;

h) Cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới;

i) Tham gia chương trình học tập, dạy nghề;

k) Tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý;

l) Thực hiện công việc phục vụ cộng đồng.

2**.** Người chưa thành niên phạm tội có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng. Biện pháp xử lý chuyển hướng quy định tại các điểm e, g, h, i, k và l tại khoản 1 Điều này phải áp dụng đồng thời với một hoặc nhiều biện pháp xử lý chuyển hướng quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều này.

Trường hợp người chưa thành niên phạm tội bị áp dụng nhiều biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng khác nhau nhưng cùng phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 23 của Luật Tư pháp người chưa thành niên thì thời gian thực hiện nghĩa vụ không vượt quá mức thời hạn cao nhất quy định đối với biện pháp được áp dụng.

**Điều 6.** **Thi hành biện pháp Khiển trách**

1. Việc thi hành biện pháp khiển trách tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên cư trú chỉ thực hiện khi việc khiển trách chưa được thi hành tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc tại phiên tòa.

2. Thực hiện thi hành biện pháp khiển trách ngay trong buổi làm việc với người chưa thành niên về việc thông báo thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

3. Việc thi hành biện pháp khiển trách phải được lập biên bản và có đầy đủ chữ ký của những người trong thành phần tham gia. Thành phần tham gia theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định này. Nội dung biên bản ghi rõ:

a) Thành phần thành phần tham gia;

b) Nội dung khiển trách: Phê bình nghiêm khắc đối với người chưa thành niên phạm tội, trong đó giải thích về thiệt hại mà người chưa thành niên gây ra và hậu quả nếu tiếp tục vi phạm;

c) Cam kết của người chấp hành biện pháp khiển trách về việc không vi phạm, không tái phạm.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thi hành biện pháp khiển trách cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khiển trách.

**Điều 7. Thi hành biện pháp bồi thường thiệt hại**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người được phân công trực tiếp giám sát thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng *(gọi tắt là người trực tiếp giám sát)* thực hiện giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thi hành biện pháp bồi thường thiệt hại. Báo cáo kết quả thi hành biện pháp bồi thường thiệt hại cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp bồi thường thiệt hại.

2. Công an cấp xã phối hợp với người trực tiếp giám sát căn cứ văn bản của Cơ quan có thẩm quyền về thời gian thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại để đôn đốc, nhắc nhở người chưa thành niên phạm tội hoặc cha, mẹ của họ thực hiện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả. Nếu quá thời gian thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại mà chưa thực hiện việc bồi thường thiệt hại thì lập biên bản vi phạm và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để xử lý theo quy định tại Điều 25 Nghị định này.

3. Việc thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt phải được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã và được lập biên bản, lưu hồ sơ.

 **Điều 8. Thi hành biện pháp Giáo dục tại xã, phường, đặc khu**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát thực hiện các nội dung về giáo dục tại xã, phường, đặc khu.

2. Nội dung giáo dục tại xã, phường, đặc khu:

a) Chấp hành pháp luật của nhà nước;

b) Thực hiện nghĩa vụ công dân;

c) Chấp hành nội quy, quy chế của nơi cư trú, nơi học tập, nơi làm việc;

d) Giáo dục pháp luật về phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội;

đ) Tham gia các hoạt động công ích tại cộng đồng;

e) Giáo dục về đạo đức, truyền thống tốt đẹp về quê hương đất nước.

3. Công an cấp xã phối hợp người được phân công người trực tiếp giám sát liên hệ với Mặt trận tổ quốc, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc thực hiện nội dung giáo dục tại xã, phường, đặc khu.

**Điều 9. Thi hành biện pháp Quản thúc tại gia đình**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát phối hợp gia đình để quản lý, giám sát người chưa thành niên phạm tội buộc phải ở nhà và chỉ được rời khỏi nhà trong trường hợp cấp thiết với sự cho phép của người trực tiếp giám sát.

2. Trường hợp có lý do chính đáng, người chấp hành biện pháp Quản thúc tại gia đình có thể được cấp giấy phép rời khỏi nhà. Thẩm quyền cấp giấy phép như sau:

a) Người trực tiếp giám sát cấp giấy phép đi lại trong phạm vi cấp xã;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp quản thúc tại gia đình cấp giấy phép đi lại trong phạm trong tỉnh và ngoài tỉnh.

3. Thời hạn người chấp hành biện pháp Quản thúc tại gia đình được phép rời khỏi nhà do người có thẩm quyền cấp giấy phép quyết định, nhưng mỗi lần không quá 03 ngày. Trường hợp phải đi chữa bệnh thời gian rời khỏi nhà theo thời gian điều trị của cơ sở chữa bệnh, phải có xác nhận của cơ sở chữa bệnh.

**Điều 10. Thi hành biện pháp Hạn chế khung giờ đi lại**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát buộc người bị áp dụng biện pháp Hạn chế khung giờ đi lại phải ở nhà trong khoảng thời gian từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ trường hợp cần thiết được người trực tiếp giám sát cho phép bằng văn bản.

2. Trường hợp có lý do chính đáng, người chấp hành biện pháp Hạn chế khung giờ đi lại có thể được cấp giấy phép rời khỏi nhà. Thẩm quyền cấp giấy phép như sau:

a) Người trực tiếp giám sát cấp giấy phép đi lại trong phạm vi cấp xã;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp quản thúc tại gia đình cấp giấy phép đi lại trong tỉnh và ngoài tỉnh.

3. Thời hạn người chấp hành biện pháp Hạn chế khung giờ đi lại được phép rời khỏi nhà do người có thẩm quyền cấp giấy phép quyết định, nhưng mỗi lần không quá 03 ngày. Trường hợp phải đi chữa bệnh, thời gian rời khỏi nhà theo thời gian điều trị của cơ sở chữa bệnh, phải có xác nhận của cơ sở chữa bệnh.

**Điều 11.** **Thi hành biện pháp Cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát phối hợp gia đình để quản lý, giám sát người chấp hành biện pháp cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới.

2. Công an cấp xã, người trực tiếp giám sát và gia đình lập danh sách những người có nguy cơ có thể dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới. Những người có nguy cơ sau:

a) Người đồng phạm;

b) Bị hại;

c) Người ảnh hưởng tiêu cực đến hành vi của người chưa thành niên có nguy cơ thúc đẩy người chưa thành niên phạm tội mới.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện biện pháp cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới với cơ quan có thẩm quyền trong thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

**Điều 12. Thi hành biện pháp Cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát phối hợp gia đình để quản lý, giám sát người chấp hành biện pháp Cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới.

2. Công an cấp xã, người trực tiếp giám sát và gia đình lập danh sách địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới. Các địa điểm như:

a)Địa điểm đã thực hiện hành vi phạm tội;

b) Địa điểm có môi trường tương tự như nơi đã thực hiện hành vi phạm tội có nguy cơ thúc đẩy người chưa thành niên phạm tội mới;

c) Địa điểm phức tạp về an ninh trật tự có có điều kiện, khả năng phát sinh tội phạm.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện biện pháp Cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới với cơ quan có thẩm quyền trong thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

**Điều 13. Thi hành biện pháp Tham gia chương trình học tập, dạy nghề**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người được phân công trực tiếp giám sát phối hợp gia đình, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp do cơ quan tiến hành tố tụng lựa chọn để quản lý, giáo dục, đào tạo người chấp hành biện pháp tham gia chương trình học tập, dạy nghề trong thời gian học tập, dạy nghề tại cơ sở đó.

2. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng là tham gia chương trình học tập, dạy nghề. Người được phân công trực tiếp giám sát phối hợp cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng nội dung, chương trình học tập, học nghề, thời gian, địa điểm.

3. Nội dung, chương trình học tập, học nghề

Căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để xây dựng nội dung, chương trình học tập, học nghề phù hợp với trình độ, lứa tuổi, giới tính của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng. Nội dung cơ bản chương trình học tập, học nghề như sau:

a) Người chấp hành biện pháp học tập, học nghề được phổ biến quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập, học nghề; phổ biến nội quy, quy chế học tập, học nghề của cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

b) Nội dung các môn học: Nội dung cơ bản của Hiến pháp, Bộ luật Hình sự, Luật thi hành án hình sự, Luật phòng chống ma túy, Luật giáo dục nghề nghiệp, Luật Trẻ em, Luật Thanh niên...; một số nội dung về nghĩa vụ công dân, giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp về quê hương đất nước; kỹ năng ứng xử, kỹ năng sống …;

c) Hình thức học tập, dạy nghề: Trực tiếp hoặc trực tuyến do cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định.

d) Người chấp hành biện pháp học nghề tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Thời gian đào tạo theo quy định tại nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng theo học nhưng không quá thời hạn mà người đó phải chấp hành và được cấp văn bằng hoặc chứng chỉ theo trình độ đã học.

đ. Thời hạn tham gia chương trình học tập, dạy nghề được tính từ ngày cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận.

4. Cơ quan tiến hành tố tụng lựa chọn địa điểm học tập, dạy nghề là các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đóng trên địa bàn hoặc nơi gần nhất với người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cư trú.

5. Cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải xây dựng tài liệu học tập, giáo trình giảng dạy, lập hồ sơ học tập, dạy nghề theo quy định. Báo cáo định kỳ hằng tháng về tình hình học tập, học nghề của người chấp hành biện pháp học tập, học nghề về Ủy Ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

6. Kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 4 Luật Tư pháp người chưa thành niên và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 14. Thi hành biện pháp Tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát phối hợp gia đình, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý do cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định để quản lý, giáo dục, giám sát người chấp hành biện pháp Tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý trong thời gian điều trị hoặc tư vấn tâm lý.

2. Công an cấp xã, người trực tiếp phối hợp với gia đình của người chấp hành biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý đưa người đó đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý do cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý được cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, theo dõi, điều trị hoặc tư vấn tâm lý đối với người chấp hành biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý;

b) Lập hồ sơ đối với người tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý;

c) Báo kết quả điều trị và tư vấn tâm lý định kỳ hằng tháng về Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đang điều trị hoặc tư vấn tâm lý đăng ký cư trú;

d) Đảm bảo người chấp hành biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý được tư vấn, khám, điều trị đúng quy định như những người điều trị, tư vấn khác, không được phân biệt đối xử.

4. Hình thức điều trị hoặc tư vấn tâm lý

a) Trực tiếp tại cơ sở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hoặc tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý;

b) Trực tuyến khi người chấp hành biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý được chỉ định điều trị hoặc tư vấn tâm lý tại nhà do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý quyết định.

5. Trường hợp người thực hiện biện pháp điều trị hoặc tư vấn tâm lý được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hoặc tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý chỉ định điều trị hoặc tư vấn tâm lý tại nhà thì gia đình người đó có trách nhiệm quản lý và phối hợp với người trực tiếp giám sát để báo cáo kết quả điều trị và tư vấn tâm lý.

6. Thời hạn chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý được tính từ ngày cơ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hoặc tổ chức khác có chức năng điều trị hoặc tư vấn tâm lý tiếp nhận. Thời gian điều trị hoặc tư vấn tâm lý theo quy định tại nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng theo điều trị hoặc tư vấn tâm lý nhưng không quá thời hạn mà người đó phải chấp hành.

7. Kinh phí bảo đảm cho việc thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý quy định tại Điều 4 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

**Điều 15. Thi hành biện pháp Thực hiện công việc phục vụ cộng đồng**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Công an cấp xã và người trực tiếp giám sát phối hợp gia đình để quản lý, giáo dục người chấp hành biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng. Xây dựng kế hoạch, nội dung công việc để người chấp hành biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng phải thực hiện.

2. Người chấp hành biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng phải thực hiện công việc trực tiếp phục vụ cho lợi ích của cộng đồng nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú, bao gồm:

a) Tham gia trồng, chăm sóc cây xanh ở khu vực công cộng; sửa chữa, làm sạch đường làng, ngõ xóm, đường phố, ngõ phố, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc công trình công cộng khác;

b) Tham gia công việc khác nhằm cải thiện môi trường sống và cảnh quan của cộng đồng;

c) Tham gia hỗ trợ giúp đỡ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh đặc biệt hoặc các hoạt động tình nguyện khác nhằm tăng cường ý thức, trách nhiệm, sự gắn kết, chia sẻ với cộng đồng.

2. Tổng thời gian thực hiện biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng là từ 20 giờ đến 80 giờ. Việc thực hiện công việc phục vụ cộng đồng không được quá 04 giờ trong 01 ngày, không được quá 05 ngày trong 01 tuần, không được thực hiện vào thời gian từ 20 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.

3. Việc tổ chức thi hành biện pháp thực hiện công việc phục vụ cộng đồng phải bảo đảm an toàn, tránh bị kỳ thị và ảnh hưởng đến việc học tập của người chưa thành niên.

4. Thời hạn chấp hành biện pháp Thực hiện công việc phục vụ cộngđồng tính từ ngày người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có mặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để nghe thông báo về việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

**Chương III**

**THỰC HIỆN TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ CHUYỂN HƯỚNG TẠI CỘNG ĐỒNG**

**Điều 16. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cư trú có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

b) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc quyền thực quản lý để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

c) Tiếp nhận hồ sơ; tiếp nhận người; phân công cơ quan tổ chức có liên quan thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

d) Chỉ đạo, thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái phạm tội và vi phạm pháp luật;

đ) Xây dựng chương trình, kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, tổ chức trong tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng;

e) Chỉ đạo các cơ quan tổ chức liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, giám sát thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng và thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng;

g) Quyết định thành lập các quỹ xã hội, quỹ từ thiện do cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất theo quy định của pháp luật để hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng được học nghề, tạo việc làm;

h) Trợ giúp tâm lý, các thủ tục pháp lý, thực hiện chính sách đối với người chấp hành xong biện pháp xử lý chuyên hướng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Công an cấp xã làm đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

b) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại địa phương;

c) Kịp thời xem xét, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ đối với người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; xử lý đối với người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm pháp luật, vi phạm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

b) Chủ động nắm tình hình hoạt động, tâm tư nguyện vọng, những thuận lợi, khó khăn của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng để phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan để thống nhất biện pháp giáo dục, giúp đỡ người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng thực hiện nghĩa vụ; được học tập và ổn định cuộc sống;

c) Động viên, nhắc nhở người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương, thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, tích cực học tập, lao động và tham gia các hoạt động xã hội; kịp thời phát hiện, phản ánh với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chức năng địa phương về những biểu hiện, hành vi vi phạm của người chấp hành biện phát xử lý chuyển hướng để có biện pháp quản lý, giáo dục phù hợp.

4. Việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng bồi thường thiệt hại của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát được quy định như sau:

a) Cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thi hành quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cùng cấp;

b) Cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh thi hành quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Cơ quan điều tra Bộ Công an, Cơ quan điều tra Bộ Quốc phòng hoặc Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

c) Thủ tục thi hành quyết định quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Điều 17. Trách nhiệm và quyền của người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng có trách nhiệm sau đây:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Yêu cầu người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng viết cam kết về việc chấp hành các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này;

c) Hướng dẫn người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thực hiện các quyền và nghĩa vụ của họ;

d) Liên hệ với các cơ quan, tổ chức liên quan để tạo điều kiện cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng tham gia các chương trình học văn hóa, học nghề, lao động phù hợp, ổn định cuộc sống;

đ) Liên hệ, giới thiệu người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng tham gia các lớp kỹ năng sống, các hoạt động văn hóa, xã hội, thể thao sẵn có tại địa phương;

e) Phối hợp với cơ quan, tổ chức và gia đình trong việc giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

g) Phối hợp với Công an cấp xã và người có liên quan trong việc tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

h) Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

i) Định kỳ hằng tháng nhận xét, phân loại, đánh giá tình hình, kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

k) Báo cáo kịp thời cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về những biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật của người chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng để có biện pháp ngăn ngừa, quản lý, giáo dục phù hợp;

l) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về việc người chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ và phối hợp với Công an cấp xã lập biên bản vi phạm;

m) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, lập hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ, thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng, chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng; nếu xét thấy biện pháp xử lý chuyển hướng không phù hợp hoặc việc thực hiện gặp khó khăn thì đề xuất hướng giải quyết hoặc điều chỉnh kế hoạch, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định;

n) Báo cáo kết quả việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

o) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng có quyền tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên.

3. Người trực tiếp giám sát báo cáo đình kỳ hằng tháng về kết quả thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cho Ủy ban nhân dân cấp xã và ngày 05 hằng tháng (qua Công an cấp xã); Công an cấp xã lưu bản báo cáo vào hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục, làm căn cứ đánh giá và phân loại người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá.

**Điều 18. Tiếp nhận quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Ngay sau khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển quyết định này cho Công an cấp xã để thực hiện nhiệm vụ theo thầm quyền.

2. Công an cấp xã phải vào sổ theo dõi, ghi rõ ngày nhận; kiểm tra quyết định, nếu phát hiện sai thông tin, số liệu thì Công an cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị Cơ quan ra Quyết định chỉnh sửa, bổ sung.

3. Trưởng Công an cấp xã ra quyết định phân công cán bộ theo dõi việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, đảm bảo mỗi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có một cán bộ thuộc lực lượng Công an cấp xã theo dõi. Trường hợp thay đổi cán bộ đã được phân công thì Trưởng Công an cấp xã ra quyết định phân công thay thế.

**Điều 19. Phân công người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Căn cứ vào đặc điểm nhân thân người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng và tình hình thực tế ở địa phương. Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Công an cấp xã tham mưu với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn người trực tiếp giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Tư pháp người chưa thành niên, bảo đảm các điều kiện khả thi, hiệu quả. Trường hợp người trực tiếp giám sát đã được phân công không còn khả năng thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả, Công an xã tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định phân người khác thay thế.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định phân công người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp chuyển hướng tại cộng đồng. Mỗi người có thể được phân công trực tiếp giám sát nhiều người nhưng không quá 03 người trong cùng một thời điểm.

Quyết định này phải gửi ngay cho Công an cấp xã để lưu hồ sơ, người trực tiếp giám sát, người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng và người đại diện của họ.

3. Thời gian bắt đầu giám sát theo quy định tại Điều 74 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

 **Điều 20. Triệu tập, thông báo về việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.**

1. Trong 2 ngày làm việc kể từ ngày phân công người trực tiếp giám sát, Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã triệu tập người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; mời người đại diện của người đó, người trực tiếp giám sát; đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trụ sở Công an cấp xã để thông báo về việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

2. Việc thông báo gồm các nội dung sau:

a) Quyền và nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và trách nhiệm của họ;

c) Thông báo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng đối với người chưa thành niên phạm tội;

d) Cam kết của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

đ) Thi hành quyết định áp dụng biện pháp khiển trách (nếu có);

e) Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và gia đình trong việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

3. Công an cấp xã lập biên bản về việc thông báo thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng. Nội dung biên bản phải ghi rõ ngày, tháng, năm lập biên bản, nội dung thông báo, yêu cầu người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng viết cam kết và yêu cầu những người tham gia ký, ghi rõ họ tên vào biên bản. Biên bản được lưu vào hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

**Điều 21. Cam kết của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng viết cam kết chấp hành các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Tư pháp người chưa thành niên tại thời điểm triệu tập thông báo về việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

2. Cam kết gồm các nội dung sau:

a) Thực hiện các nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Cam kết chấp hành yêu cầu của người trực tiếp giám sát và cán bộ được phân công theo dõi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng trong thực hiện chức năng nhiệm vụ theo dõi, quản lý, giám sát, giáo dục;

c) Phương hướng thực hiện các biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

d) Ý kiến người đại diện của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

3. Cam kết được gửi cho người trực tiếp giám sát để theo dõi và lưu hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

**Điều 22. Xây dựng kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng**

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định phân công, người trực tiếp giám sát phải căn cứ vào quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, nhân thân của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng để phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng dự thảo kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

2. Kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng phải được tham khảo ý kiến của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng và người đại diện của họ. Kế hoạch có nội dung cơ bản sau:

a) Biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng được áp dụng;

b) Dịch vụ hỗ trợ cần thực hiện để khắc phục các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân và điều kiện vi phạm pháp luật của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ cần thiết; cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp;

d) Thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, dịch vụ hỗ trợ;

đ) Các hoạt động khác để thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được dự thảo kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch.

Kế hoạch phải được gửi cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, người đại diện của họ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và gửi Công an cấp xã để lưu vào hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

**Điều 23. Hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.**

1. Trong 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Công an cấp xã lập hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng. Mỗi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng lập 01 hồ sơ, gồm các tài liệu sau:

a) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Quyết định phân công cán bộ theo dõi việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

c) Quyết định phân công người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

d) Biên bản về việc thông báo thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

đ) Cam kết chấp hành các nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

e) Kế hoạch thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

g) Các tài liệu về việc người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú (nếu có);

h) Các tài liệu về việc người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ (nếu có);

i) Các tài liệu về việc gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ (nếu có);

k) Các tài liệu về việc thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng;

l) Các báo cáo định kỳ, đột xuất;

m) Chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

n) Các tài liệu khác có liên quan.

2. Công an cấp xã thực hiện bàn giao hồ sơ cho Công an xã khác trong các trường hợp:

a) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thay đổi nơi cư trú;

b) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thay đổi biện pháp xử lý giáo dục tại trường giáo dưỡng.

3. Việc bàn giao hồ sơ phải được lập biên bản, lưu hồ sơ hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

4. Việc lập, đăng ký, quản lý, sử dụng và kết thúc hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thực hiện theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ nghiệp vụ trong Công an nhân dân.

**Điều 24.** **Giải quyết trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú**

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng, phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không đồng ý thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 10 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời hạn thực hiện nghĩa vụ, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.

2. Trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vì lý do chính đáng mà phải thay đổi nơi cư trú thì phải làm đơn và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được giao thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi chuyển đến kiểm tra, xác minh và quyết định việc thay đổi nơi cư trú của người đó. Trường hợp chấp nhận cho thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã được giao thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng phải có văn bản thông báo cho người có đơn đề nghị và văn bản chuyển hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi chuyển đến để tiếp tục tổ chức thi hành theo quy định của Luật này; trường hợp không chấp nhận thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng đến nơi cư trú mới phải trình báo ngay với Công an cấp xã nơi mình đến cư trú.

3. Văn bản chuyển hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng quy định tại khoản 2 Điều này phải đồng thời gửi cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

**Điều 25**. **Giải quyết trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ**

 1. Trường hợp người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm một trong những nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này thì người trực tiếp giám sát phối hợp với Công an cấp xã lập biên bản vi phạm nghĩa vụ. Biên bản phải được gửi ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ hoặc thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng. Biên bản vi phạm có các nội dung chính sau:

a) Ngày, tháng, năm lập biên bản;

b) Thành phần;

c) Họ và tên, năm sinh, nơi cư trú, biện pháp chuyển hướng cần phải chấp hành, thời hạn;

d) Thời gian vi phạm;

đ) Nội dung vi phạm;

e) Hình thức đề nghị;

g) Ý kiến của người vi phạm;

h) Ý kiến người đại diện của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

i) Thành phần tham gia ký và ghi rõ họ tên.

2. Thành phần tham gia lập biên bản gồm: Người trực tiếp sát; người được phân công theo dõi thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; người đại điện của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; người làm chứng (nếu có); người bị hại (nếu có).

3. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng vi phạm nghĩa vụ lần 1 trong thời gian thực hiện nghĩa vụ thì bị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ. Việc gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ được thực hiện 01 lần như sau:

a) Thời hạn gia hạn đối với người chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm vi phạm không quá một phần hai của thời hạn thực hiện nghĩa vụ đã áp dụng;

b) Thời hạn gia hạn đối với người từ đủ 18 tuổi tại thời điểm vi phạm bằng thời hạn thực hiện nghĩa vụ đã áp dụng.

4. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng mà cố ý vi phạm nghĩa vụ 01 lần trong thời gian gia hạn thực hiện nghĩa vụ hoặc cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên trong thời gian thực hiện nghĩa vụ thì người trực tiếp giám sát phối hợp với Công an cấp xã lập biên bản vi phạm theo khoản 1 điều này và tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị thay đổi từ biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

**Điều 26. Trình tự, thủ tục gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ**

1. Ngay sau khi lập biên bản vi phạm nghĩa vụ, người trực tiếp giám sát có báo cáo về việc vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã. Nội dung báo cáo ghi rõ hình thức đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ và thời hạn đề nghị.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản vi phạm nghĩa vụ, báo cáo về việc vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Trưởng Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ và gửi cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ bao gồm:

a) Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Báo cáo của người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

c) Biên bản vi phạm nghĩa vụ;

d) Tài liệu khác có liên quan.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng phải xem xét, quyết định gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ; đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc. Trường hợp không gia hạn thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. Quyết định gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định. Quyết định này không bị khiếu nại, kiến nghị và phải gửi ngay cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, người đại diện của họ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã đề nghị.

**Điều 27. Trình tự, thủ tục thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp xử lý chuyển hướng khác tại cộng đồng**

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có thể thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng khác tại cộng đồng khi:

a) Nếu xét thấy biện pháp đang áp dụng không phù hợp với điều kiện hoàn cảnh khách quan;

b) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ 01 lần trong thời gian thực hiện nghĩa vụ nhưng không áp dụng gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ.

2. Ngay sau khi có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này thì người trực tiếp giám sát báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng khác tại cộng đồng.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Trưởng Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp xử lý chuyển hướng khác tại cộng đồng và gửi cho cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng.

4. Hồ sơ đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng bao gồm:

a) Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Báo cáo của người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

c) Biên bản vi phạm nghĩa vụ lần 1

d) Tài liệu khác có liên quan.

5. Việc thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại khoản 1 Điều này được thực hiện 01 lần.

**Điều 28. Trình tự, thủ tục thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng**

1. Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có thay đổi biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định này.

2. Ngay sau khi lập biên bản vi phạm nghĩa vụ, người trực tiếp giám sát có báo cáo về việc vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã. Nội dung báo cáo ghi rõ hình thức đề nghị thay đổi biện pháp giáo dục tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản vi phạm nghĩa vụ, báo cáo về việc vi phạm nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, Trưởng Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị đề nghị xem xét, thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng và gửi **Tòa án nhân dân khu vực** nơi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cư trú để ra quyết định.

4. Hồ sơ đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng bao gồm:

a) Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Báo cáo của người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

c) Biên bản về việc vi phạm nghĩa vụ;

d) Bản sao hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

đ) Tài liệu khác có liên quan.

5. Trường hợp Tòa án không chấp nhận đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng thì người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng tiếp tục thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng đã được áp dụng. Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ.

**Điều 29. Chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Các trường hợp được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng:

a) Người chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, đặc khu;

b) Người chấp hành biện pháp quản thúc tại gia đình;

c) Người chấp hành biện pháp hạn chế khung giờ đi lại.

2. Điều kiện chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng:

a) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng quy định tại các khoản 1 Điều này, đã chấp hành được ít nhất một phần hai thời hạn áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Hằng tháng được phân loại từ khá trở lên tại các báo cáo tháng của người trực tiếp quản lý giám sát.

3. Tiêu chí đánh, phân loại người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng:

a) Loại tốt: Là người chấp hành tốt các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này và được cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc xác nhận.

b) Loại khá: Là người chấp hành tốt nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này.

c) Loại trung bình: Là người chấp hành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này nhưng chậm trình diện, chậm báo cáo….;

d) Loại kém: Là người vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này; phạm tội mới.

c) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng có thành tích xuất sắc trong học tập, lao động, chấp hành pháp luật thì có thể được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng này.

4. Công an cấp xã có trách nhiệm rà soát những trường hợp đủ điều kiện và tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các thủ tục đề nghị chấp dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

5. Thủ tục chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định tại Điều 90 Luật tư pháp người chưa thành niên.

**Điều 30. Thực hiện thủ tục kết thúc thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng**

1. Các trường hợp kết thúc thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng:

a) Người chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

b) Người được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

c) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác mà bị bắt tạm giam hoặc phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù;

d) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng chết;

đ) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị mắc bệnh tâm thần, bệnh khác có giấy chứng nhận của cơ sở y tế chuyên môn, làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi;

e) Người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng bị thay đổi sang biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

2. Cấp giấy chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc ngay sau khi nhận được quyết định chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng theo điểm a và điểm b khoản 1 điều này, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả thi hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã.

b) Ngay sau khi nhận được báo cáo của người trực tiếp giám sát, Trưởng Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, cấp giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cho người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

c) Thời điểm cấp giấy chứng nhận vào ngày cuối cùng của thời hạn chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng. Giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng được gửi cho người đại diện của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng và lưu hồ sơ theo dõi thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

3. Đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

a) Khi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 92 Luật Tư pháp người chưa thành niên, người trực tiếp giám sát báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an cấp xã để thông báo cho cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

b) Việc đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng không làm chấm dứt nghĩa vụ bồi thường thiệt hại (nếu có).

c) Ngay sau khi nhận được quyết định đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng của cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng. Người trực tiếp giám sát có báo cáo đề nghị kết thúc giám sát gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

4) Sau khi nhận được báo cáo của người trực tiếp giám sát và Quyết định đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng hoặc giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng. Công an cấp xã làm thủ tục kết thúc, nộp lưu hồ sơ.

**Điều 31. Thực hiện nhận xét phân loại, báo cáo, thông báo trong quá trình chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng**

1. Việc thực hiện nhận xét, phân loại, báo cáo của người trực tiếp giám sát

a) Định kỳ hằng tháng, trong thời hạn 05 ngày đầu tiên của tháng, phải nộp báo cáo nhận xét, đánh giá phân loại kết quả thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng cho Công an cấp xã kèm báo cáo kết quả thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và lưu hồ sơ;

b) Ngày sau khi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ, phải nộp Báo cáo về việc người chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ cho Công an cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Trong 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn thi hành áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc ngay sau khi nhận được quyết định chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phải báo cáo tổng hợp kết quả thi hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã qua Công an cấp xã.

2. Công an cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhận xét, báo cáo như sau:

a) Định kỳ hằng tháng, trong thời hạn 05 ngày đầu tiên của tháng, phải nộp báo cáo nhận xét, đánh giá phân loại kết quả thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng cho Ủy ban nhân dân cấp xã và lưu hồ sơ;

b) Ngày sau khi người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng động vi phạm nghĩa vụ, phải nộp Báo cáo về việc người chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ cho Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Trong 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn thi hành áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc ngay sau khi nhận được quyết định chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phải báo cáo tổng hợp kết quả thi hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Thực hiện báo cáo, thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Ngày sau khi người chấp hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, phải Báo kết qủa thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng;

b) Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản vi phạm và báo cáo của người trực tiếp giám sát và Công an cấp xã báo cáo về việc người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hương tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ và đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ, phải báo cáo gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đề nghị gia hạn thời hạn thực hiện nghĩa vụ kèm hồ sơ đề nghị gia hạn;

c) Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận nhận được biên bản vi phạm và báo cáo của người trực tiếp giám sát và Công an cấp xã báo cáo về việc người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hương tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ và đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, phải báo cáo gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng kèm hồ sơ đề nghị thay đổi biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng;

d) Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo của Công an cấp xã về việc rà soát danh sách người đủ điện kiện chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng, phải báo cáo gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đề nghị trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

đ) Ngay sau nhận được báo cáo của người trực tiếp giám sát và Công an cấp xã báo cáo về việc người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng thuộc trường hợp đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng, phải thông báo gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đề nghị ra quyết định đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

e) Trong 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn thi hành áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng hoặc ngay sau khi nhận được quyết định chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phải báo cáo tổng hợp kết quả thi hành xong biện pháp xử lý chuyển hướng gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

4. Việc thực hiện nhận xét, báo cáo của người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng

a) Định kỳ hằng tháng, trong thời hạn 03 ngày đầu tiên của tháng, phải nộp báo cáo kết quả thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng cho người trực tiếp giám sát để báo cáo Công an cấp xã tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và lưu hồ sơ;

b) Trong trường hợp cần thiết, để phục vụ công tác quản lý, giám sát, giáo dục Công an cấp xã hoặc người trực tiếp giám sát có thể yêu cầu người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng báo cáo việc chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ và các nội dung liên quan đến người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

5. Thời gian nhận xét, báo cáo định kỳ hằng tháng từ ngày 01 đến ngày cuối cùng của tháng nhận xét, báo cáo. Đối với tháng đầu tiên, tính từ ngày bắt đầu thi hành quyết định đến ngày cuối cùng của tháng nhận xét, báo cáo. Đối với tháng cuối cùng, tính từ ngày đầu tiên của tháng đến ngày kết thúc thực hiện biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng.

**Chương IV**

**THỰC HIỆN ÁP DỤNG BIỆN PHÁP GIÁM SÁT ĐIỆN TỬ**

**Điều 32. Thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử**

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát, Chánh án, Phó Chánh án Tòa án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử có quyền ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với người chưa thành niên là bị can, bị cáo. Quyết định của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra phải được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn trước khi thi hành.

2. Quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử phải có các nội dung chính sau:

a) Số, ngày, tháng, năm ra quyết định;

b) Tên cơ quan ra quyết định;

c) Họ và tên của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát, Chánh án, Phó Chánh án Tòa án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử;

d) Họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, số định danh cá nhân, nơi cư trú, nghề nghiệp, trình độ văn hóa của người chưa thành niên là bị can, bị cáo;

đ) Lý do, căn cứ ra quyết định;

e) Phạm vi giám sát;

g) Thời hạn giám sát điện tử;

h) Hiệu lực của quyết định;

i) Nơi nhận quyết định.

3. Thời hạn giám sát điện tử không quá thời hạn điều tra, thời hạn quyết định việc truy tố, thời hạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên. Thời hạn giám sát điện tử đối với người bị kết án phạt tù không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm người đó đi chấp hành án phạt tù.

4. Trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày ra quyết định, người ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử phải gửi ngay quyết định này cho người chưa thành niên là bị can, bị cáo, người đại diện của họ.

**Điều 33. Các trường hợp có thể áp dụng biện pháp giám sát điện tử**

1. Người chưa thành niên là bị can, bị cáo từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi về tội đặc biệt nghiêm trọng, tội rất nghiêm trọng theo quy định tại Bộ luật Hình sự khi có căn cứ xác định người đó thuộc các trường hợp sau đây:

a) Đã áp dụng biện pháp ngăn chặn khác nhưng vi phạm;

b) Có nơi cư trú rõ ràng;

c) Cha, mẹ, người giám hộ cam đoan về việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

d) Thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra và vi phạm lần đầu

2. Giám sát điện tử có thể được áp dụng đối với người chưa thành niên là bị can, bị cáo từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi về tội nghiêm trọng do vô ý, tội ít nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật Hình sự khi có căn cứ xác định người đó thuộc các trường hợp sau đây:

a) Đã áp dụng biện pháp ngăn chặn khác nhưng vi phạm;

b) Có nơi cư trú rõ ràng;

c) Cha, mẹ, người giám hộ cam đoan về việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

d) Thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra và vi phạm lần đầu.

3. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của người chưa thành niên là bị can, bị cáo, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án có thể quyết định cho họ được giám sát điện tử.

**Điều 34. Nghĩa vụ của người được áp dụng biện pháp giám sát điện tử**

1. Bị can, bị cáo được giám sát điện tử phải làm giấy cam đoan thực hiện các nghĩa vụ sau đây:

a) Không đi khỏi phạm vi giám sát, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 139 Luật Tư pháp người chưa thành niên này;

b) Có mặt theo giấy triệu tập, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan;

c) Không bỏ trốn hoặc không tiếp tục phạm tội;

d) Không mua chuộc, cưỡng ép, xúi giục người khác khai báo gian dối, cung cấp tài liệu sai sự thật; không tiêu hủy, giả mạo chứng cứ, tài liệu, đồ vật của vụ án, tẩu tán tài sản liên quan đến vụ án; không đe dọa, khống chế, trả thù người làm chứng, bị hại, người tố giác tội phạm và người thân thích của những người này;

đ) Không tháo, phá hủy thiết bị giám sát điện tử hoặc gây rối loạn hoạt động của thiết bị giám sát điện tử;

e) Thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng thiết bị giám sát điện tử.

2. Bị can, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản 1 Điều này thì bị tạm giam. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị can, bị cáo cư trú phải báo ngay cho cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử biết về việc vi phạm để xử lý theo thẩm quyền.

**Điều 35. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình trong trong việc thi hành biện pháp giám sát điện tử.**

1. Trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử

a) Cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của pháp luật về áp dụng biện pháp giám sát điện tử; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên.

b) Cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử có trách nhiệm theo dõi quá trình thực hiện biện pháp giám sát điện tử, kịp thời phối hợp với Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã để xử lý trong quá trình giám sát điện tử đối với bị can, bị cáo.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành biện pháp giám sát điện tử cư trú có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

b) Quyết định danh sách người giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử; phân công người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên trong việc quản lý, giám sát, hỗ trợ người được áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

c) Chỉ đạo lập dự toán kinh phí cho việc thực hiện biện pháp giám sát điện tử;

d) Báo cáo cơ quan tiến hành tố tụng đã ra quyết định áp dụng biện pháp điện tử về kết quả áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

đ) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Công an cấp xã làm đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều này và có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Lập và quản lý hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

b) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định danh sách người giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử thuộc lực lượng Công an cấp xã và người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên tại địa phương;

c) Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phân công người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên tại địa phương;

d) Phối hợp với làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử, gia đình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý người áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

đ) Hướng dẫn, giúp đỡ người áp dụng biện pháp giám sát điện tử thực hiện các định về sử dụng thiết bị giám sát điện tử;

e) Nhận xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật trong thời gian người áp dụng biện pháp giám sát điện tử lưu trú, tạm trú tại địa phương;

g) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp số liệu, đánh giá tình hình, kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp áp dụng biện pháp giám sát điện tử trong phạm vi thẩm quyền, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có thẩm quyền;

h) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền, gia đình trong việc thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

b) Cung cấp các dịch vụ cần thiết để hỗ trợ người áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

c) Giúp đỡ và tạo điều kiện cho người áp dụng biện pháp giám sát điện tử thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ;

d) Đánh giá tình hình chấp hành, hiệu quả của thiết bị giám sát điện tử mà mình triển khai đối với người áp dụng biện pháp giám sát điện tử và đề xuất giải pháp (nếu có) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Trách nhiệm của gia đình

a) Chấp hành quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình áp dụng biện pháp giám sát điện tử để bảo đảm sự an toàn, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, bí mật cá nhân, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của người chưa thành niên là bị can, bị cáo;

b) Thường xuyên liên hệ với cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm để được hướng dẫn, trợ giúp trong quá trình thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với bị can, bị cáo.

**Điều 36. Trình tự, thủ tục thi hành biện pháp giám sát điện tử**

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra Quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử, Người ra quyết định phải gửi thông báo việc áp dụng biện pháp này cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên là bị can, bị cáo cư trú.

2. Ngay sau khi nhận được thông báo của Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản yêu cầu Công an cấp xã cử cán bộ tham gia nhận bàn giao và cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên là bị can, bị cáo đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện thủ tục bàn giao.

3. Ngay sau khi nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã căn cứ vào đặc điểm nhân thân của bị can, bị cáo và tình hình tại địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định phân công cán bộ theo dõi, quản lý, giám sát và hỗ trợ bị cán, bị cáo. Đảm bảo mỗi người được giám sát điện tử có một cán bộ thuộc lực lượng Công an cấp xã và một người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên theo dõi, quản lý, giám sát và hỗ trợ.

4. Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử tiến hành bàn giao người chưa thành niên phạm tội là bị can, bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên là bị can, bị cáo cư trú. Việc bàn giao phải được lập biên bản kèm theo Quyết định định áp dụng biện pháp giám sát điện tử. Biên bản được lưu hồ sơ vụ án.

5. Thành phần tham gia bàn giao gồm:

a) Đại diện cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

b) Đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Đại diện Công an cấp xã;

d) Người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên;

đ) Cha, mẹ hoặc người giám hộ của người chưa thành niên là bị can, bị cáo.

6. Biên bản bàn giao gồm có nội dung chính sau:

a) Thành phần tham gia giao và nhận người chưa thành niên phạm tội là bị can, bị cáo;

b) Thông báo Quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

c) Nghĩa vụ của bị can, bị cáo được giám sát điện tử;

d) Cam kết của bị can, bị cáo được giám sát điện tử;

đ) Thông báo người theo dõi, giám sát, trợ giúp bị can, bị cáo được giám sát điện tử;

e) Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và gia đình trong việc thi hành biện pháp giám sát điện tử.

**Điều 37. Hồ sơ thi hành áp dụng biện pháp giám sát điện tử**

1. Trong 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử, Công an cấp xã lập hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử. Mỗi người được áp dụng biện pháp giám sát điện tử lập 01 hồ sơ, gồm các tài liệu sau:

a) Quyết định áp dụng biện pháp áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

b) Quyết định phân công cán bộ quản lý việc thi hành quyết định áp dụng áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

c) Quyết định phân công người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên;

d) Biên bản về việc giao nhận thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

đ) Cam kết chấp hành các nghĩa vụ của người được áp dụng biện pháp giám sát điện tử;

e) Các tài liệu về việc người được áp dụng biện pháp vi phạm (nếu có);

g) Các báo cáo;

h) Các tài liệu khác có liên quan.

2. Việc lập, đăng ký, quản lý, sử dụng và kết thúc hồ sơ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử thực hiện theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ nghiệp vụ trong Công an nhân dân.

**Điều 38. Giải quyết trường hợp bị can, bị cáo được áp dụng biện pháp giám sát điện tử đi khỏi phạm vi giám sát**

1. Trường hợp người chưa thành niên là bị can, bị cáo vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan phải tạm thời đi khỏi phạm vi giám sát thì phải có sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú và phải có giấy phép của người đã ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử. Giấy phép này phải gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

2. Thời gian ra khỏi phạm vi giám sát điện tử mỗi lần không quá 01 ngày trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.

**Điều 39. Hủy bỏ, thay thế hoặc chấm dứt việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử**

1. Các trường hợp chấm dứt việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử:

a) Bị can, bị cáo được áp dụng biện pháp giám sát điện tử chết;

b) Bị can, bị cáo được áp dụng biện pháp giám sát điện tử hết thời hạn giám sát điện tử;

c) Bị can, bị cáo được áp dụng biện pháp giám sát điện tử vi phạm cam kết thực hiện nghĩa vụ tại khoản 1 Điều 33 Nghị định này;

d) Bị can, bị cáo bị cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam.

2. Công an cấp xã phối hợp người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử ra quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giám sát điện tử. Quyết định này phải được gửi cho cho người chưa thành niên là bị can, bị cáo, người đại diện của họ, Ủy ban nhân dân cấp xã và lưu hồ sơ.

4. Việc hủy bỏ hoặc thay thế biện pháp giám sát điện tử được thực hiện theo quy định về hủy bỏ hoặc thay thế biện pháp ngăn chặn của Luật Tư pháp người chưa thành niên và Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Chương V**

**TÁI HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG**

**Điều 40. Đối tượng thuộc diện tiếp nhận, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng**

1. Đối tượng thuộc diện tiếp nhận, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng

Người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; Người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện (gọi chung là người được hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng).

2. Thời gian thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ người được tái hòa nhập cộng từ ngày chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá từ 06 tháng đến 02 năm. Cụ thể:

a) 06 tháng đối với người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chấp hành án phạt tù đến 05 năm;

b) 01 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;

c) 02 năm trong trường hợp bị phạt tù trên 15 năm.

**Điều 41. Tiếp nhận thông báo về phạm nhân trước khi hết thời hạn chấp hành án phạt tù, được đặc xá**

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phạm nhân hết thời hạn chấp hành án phạt tù theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Thi hành án hình sự, thông báo về quyết định đặc xá theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Đặc xá, thông báo ngày học sinh ra trường theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật Tư pháp người chưa thành niên, Ủy ban nhân dân cấp xã giao Công an cấp xã thực hiện tiếp nhận thông báo. Công an cấp xã phải kiểm tra thông tin về cư trú, các nội dung khác có liên quan và phối hợp với gia đình phạm nhân, học sinh để xác định chính xác nơi phạm nhân, học sinh sẽ về cư trú sau khi chấp hành xong án phạt tù, được đặc xá, được ra trường.

Trường hợp địa chỉ về cư trú trong thông báo đã thay đổi hoặc có căn cứ xác định phạm nhân, học sinh sẽ không về nơi cư trú ghi trong thông báo, Công an cấp xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp có văn bản thông báo cho cơ quan, đơn vị đã gửi thông báo để xác minh, làm rõ nơi về cư trú của phạm nhân, học sinh.

2. Công an cấp xã phải kiểm tra, nắm chắc tình hình có liên quan, chủ động thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ khi phạm nhân, học sinh trở về cộng đồng.

**Điều 42. Thực hiện tiếp nhận người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**

1. Khi người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trình diện, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã phân công cán bộ trực tiếp làm việc với họ. Nội dung làm việc gồm:

a) Thông báo về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá;

b) Nắm tâm tư, nguyện vọng của người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá;

c) Hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đăng ký và quản lý cư trú, cấp căn cước công dân đối với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá;

d) Tư vấn, hỗ trợ thông tin về tạo việc làm, vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác cũng như những vấn đề cần thiết khác để sớm tái hoà nhập cộng đồng;

đ) Yêu cầu người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và quy định của cơ quan, tổ chức, địa phương nơi làm việc, học tập, cư trú;

e) Lập biên bản làm việc với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, trong đó yêu cầu họ cam kết không vi phạm pháp luật, không tái phạm tội.

g) Lập phiếu thông tin người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá.

2. Hết thời hạn trình diện trong giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù, giấy chứng nhận đặc xá, giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng mà người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng chưa đến trình diện, Công an cấp xã phải cử cán bộ phối hợp với gia đình xác minh và thực hiện:

a) Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đã về nơi cư trú, Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu họ đến trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trình diện và thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng tiếp tục không đến trình diện mà không có lý do chính đáng, Công an cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời chủ động phối hợp với gia đình người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá để thực hiện tiếp nhận, hỗ trợ

b) Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng không về nơi cư trú, Công an cấp xã phối hợp với thân nhân, gia đình họ để xác minh xem họ đang ở đâu và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi.

3. Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đến trình diện tại Ủy ban nhân dân cấp xã không đúng với địa chỉ về cư trú trong giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù, giấy chứng nhận đặc xá thì Công an cấp xã yêu cầu họ khai báo thông tin, xác định rõ lý do không về cư trú tại địa chỉ trong giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù, giấy chứng nhận đặc xá, giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

Nếu xác định việc người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng về cư trú tại địa phương là đúng quy định của Luật Cư trú thì Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thủ tục tiếp nhận theo khoản 1 Điều này.

4. Nội dung hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng bao gồm:

a) Chỉ định người giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

b) Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và vận động nhân dân trong khu vực dân cư phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

c) Trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ thủ tục pháp lý cần thiết cho người chưa thành niên;

d) Tạo điều kiện thuận lợi để người chưa thành niên tham gia các chương trình học tập, lao động, hướng nghiệp, học nghề, phát triển kỹ năng sống;

đ) Tuyên truyền, vận động nhân dân và thực hiện các biện pháp khác để xóa bỏ định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người chưa thành niên;

e) Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tiếp nhận, giúp đỡ về học tập, lao động, hướng nghiệp, dạy nghề, tìm kiếm việc làm cho người chưa thành niên.

**Điều 43. Chỉ định người giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**

1. Căn cứ vào đặc điểm nhân thân người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng và tình hình thực tế ở địa phương, Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định người giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng từ những người sau đây: Người làm công tác xã hội, cộng tác viên công tác xã hội cấp xã, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc người có uy tín trong cộng đồng dân cư có điều kiện, khả năng và kinh nghiệm trong giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày làm việc với người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định về phân công người trực tiếp hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

3. Người trực tiếp hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành kế hoạch thực hiện hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

4. Người trực tiếp hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng báo cáo theo định kỳ hằng quý như sau:

a) Trong thời hạn 05 ngày đầu của tháng đầu trong quý, người được phân công trợ giúp gửi bản báo cáo về kết quả trợ giúp về Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã lưu bản báo cáo vào hồ sơ hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

**Điều 44. Hồ sơ trợ giúp người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**

1. Hồ sơ trợ giúp người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng do Công an cấp xã lập, mỗi người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng lập một hồ sơ, hồ sơ gồm các tài liệu sau:

a) Bìa hồ sơ;

b) Phiếu thông tin người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

c) Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù, giấy chứng nhận đặc xá, giấy chứng nhận người chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

d) Thông báo về ngày phạm nhân chấp hành xong án phạt tù (Mẫu PT71 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BCA), thông báo về quyết định đặc xá (nếu có), thông báo ngày học sinh ra trường.

đ) Biên bản làm việc với người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá;

e) Quyết định phân công người hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

h) Báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ của người hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

i)Báo cáo đề xuất về kết thúc thực hiện trợ giúpngười hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

k) Quyết định về kết thúc thực hiện trợ giúp hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng;

l) Tài liệu có liên quan khác.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày làm việc với người người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng, Công an cấp xã phải lập hồ sơ trợ giúp người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

3. Việc lập, đăng ký, quản lý, sử dụng và kết thúc hồ sơ hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng thực hiện theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ.

**Điều 45. Kết thúc hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**

1. Các trường hợp kết thúc hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng

a) Người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng đã được trợ giúp tái hòa nhập cộng đồng không thực hiện hành vi phạm vi phạm tội mới trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định này;

b) Người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng đã thay đổi nơi cư trú (có văn bản thông báo và chuyển hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành xong án phạt tù, được đặc xá cư trú cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành xong án phạt tù, được đặc xá đến cư trú);

c) Người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng đã định cư ở nước ngoài (có văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng đã định cư ở nước ngoài);

d) Người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng mất tích (đã có quyết định của Toà án tuyên bố về người mất tích);

đ) Người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng chết (đã có giấy chứng tử hoặc biên bản xác định người chết; quyết định của Toà án tuyên bố người đã chết);

e) Người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá phạm tội mới bị kết án phạt tù đã đi chấp hành án phạt tù tại các cơ sở giam giữ, đi cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định kết thúc hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng và đưa ra khỏi danh sách thuộc diện hỗ trợ.

**Điều 46. Thực hiện hỗ trợ đối với các trường hợp đặc biệt**

1. Trường hợp người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù được đặc xá thì thực hiện quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được giấy chứng nhận đặc xá.

2. Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá đã thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá đang cư trú (nơi đi) thông báo, chuyển hồ sơ hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá đến cư trú (nơi đến).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đi, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đến tiếp tục thực hiện hỗ trợ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

3. Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá bị tạm giữ, tạm giam, chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Công an cấp xã thực hiện kết thúc hồ sơ hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

**Điều 47. Thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng**

**1. Trợ giúp về tâm lý**

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý đối với người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng theo quy định tại Điều 173 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

b). Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tư vấn riêng hoặc tư vấn nhóm đối với người chưa thành niên chấp hành xong biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên được chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù, người chưa thành niên được đặc xá, người chưa thành niên được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương; hướng dẫn, giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú, đăng ký hộ tịch, cấp căn cước công dân, cấp phiếu lý lịch tư pháp, và các vấn đề cần thiết khác.

**2. Đào tạo nghề, tạo việc làm**

a) Hằng năm Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, đồng thời phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương thực hiện: Dạy nghề, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng; Huy động doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hỗ trợ vốn vay, giới thiệu việc làm cho người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng.

b. Công an cấp tỉnh, Công an cấp xã phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá vay vốn theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

**Chương VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 48. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, trừ quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Quy định tại Chương IV từ Điều 32 đến Điều 39 của Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị định này được thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì thực hiện theo các văn bản mới.

**Điều 49. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tường Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phỏng Chủ tịch nước;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc Hội;- Văn phòng Quốc Hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - Văn phòng chính phủ: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, BCA. |  | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Phạm Minh Chính** |